

Hòa Bình, ngày 16 tháng 02 năm 2022

Số: 06/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy Nguyên đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 30/2021/TLST-ds ngày 12 tháng 5 năm 2021 về việc yêu cầu hủy kết quả bán đấu giá, giữa:

- **Nguyên đơn:** anh Hồ Văn D – Sinh năm 1981

Địa chỉ: tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

- **Bị đơn:** Ngân hàng N

Địa chỉ: tổ A, phường K, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

Đại diện theo ủy quyền: ông Trần Minh T- Giám đốc chi nhánh

- **Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Bà Lê Thị C, sinh năm 1960;

+ Anh Hồ Duy K, sinh năm 1985;

+ Chị Hồ Thị N, sinh năm 1983;

+ Bà Đặng Thị L, sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: Tổ A, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

- Công ty Đ

Địa chỉ: Tầng B, tòa nhà Công ty X, đường Lê Thánh T, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Trung K – Giám đốc

2. Hậu quả củ việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự;

- Về án phí: số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh Hồ Văn D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004316 ngày 12/5/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh

Hòa Bình được sung vào công quỹ nhà nước (theo khoản 2 Điều 218 Bộ luật Tố tụng Dân sự).

3.Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân TP.HB;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lan

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cán bộ đã hết quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữ cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữ cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hiệu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).